|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA TỈNH ĐẮK NÔNG**  Số: **11**/2022/QĐST-VDS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Gia Nghĩa, ngày 25 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

# TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp*: Bà Đỗ Thị Thắm

***Thư ký phiên họp***: Bà Lương Thúy Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 07/2022/TLST-VDS ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc *“Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2022/QĐST-VDS ngày 21 tháng 11 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ dân phố a, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.
* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Hữu T, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố a, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Ông Lê Hữu T1, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ dân phố a, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

# NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị N trình bày:*

Năm 1996 bà Nguyễn Thị N sinh cháu Lê Hữu T tại bệnh viện huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk (nay là thành phố G, tỉnh Đắk Nông). Sau khi chào đời cháu có những biểu hiện không bình thường nên đã đưa đi khám thì được biết cháu bị bại não. Từ khi sinh ra đến nay, cháu không nói được, không vận động được, không có khả năng nhận thức, không có khả năng điều khiển hành vi, chỉ nằm một chỗ và không

thể tự phục vụ mọi sinh hoạt cá nhân. Cháu T đã được nhận trợ cấp đối với người bị khuyết tật nặng từ khoảng năm 2014 cho đến nay. Để thực hiện quyền của cháu T trong một số công việc của gia đình, nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu T bị mất năng lực hành vi dân sự.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hữu T1 trình bày*: Thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của bà Nguyễn Thị N, không trình bày gì thêm.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương, Trạm y tế, tổ dân phố và hàng xóm nơi cháu T cư trú, kết quả thể hiện: Cháu T là đối tượng người khuyết tật do Ủy ban nhân dân phường N quản lý.

Tòa án tiến hành việc trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự của cháu T tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 247/KLGĐ ngày 14/11/2022 Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: Cháu Lê Hữu T chậm phát triển tâm thần nặng + động kinh (F72 + G40 – ICD10), hiện tại mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:* Về trình tự, thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyên Thị N: Tuyên bố cháu Lê Hữu T mất năng lực hành vi dân sự.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa nhận định:

1. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại thành phố G, tỉnh Đắk Nông. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

1. Xét yêu cầu của người yêu cầu:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, đơn yêu cầu, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện tổ dân phố và những người hàng xóm, có căn cứ xác định: Từ khi sinh ra, cháu Lê Hữu T đã bị bại não, câm, không vận động được, không có khả năng nhận thức, không có khả năng điều khiển hành vi, nằm một chỗ không thể tự phục vụ mọi sinh hoạt của bản thân.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 247/KLGĐ ngày 14/11/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận:

Kết luận về y học: Hiện tại cháu Lê Hữu T bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng + động kinh (F72/G40-ICD10);

Kết luận khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Cháu Lê Hữu T mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại khoản 1 Điều 22 của [Bộ luật Dân sự](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/bo-luat-dan-su-2015-296215.aspx) quy định như sau:

*“1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”.*

Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc tuyên bố cháu Lê Hữu T mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ chấp nhận.

1. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ nên cần chấp nhận.
2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 362, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc tuyên bố cháu Lê Hữu T mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố: Cháu Lê Hữu T, sinh ngày 22-01-1996; nơi cư trú: Tổ dân phố a, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông là người mất năng lực hành vi dân sự.

Mọi giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

1. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm, khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí mà bà Nguyễn Thị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0006283 ngày 04-10-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
2. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo

quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định được thông báo hoặc được niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Đắk Nông; * VKSND tỉnh Đắk Nông; * VKSND thành phố Gia Nghĩa; * Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa; * Người yêu cầu giải quyết việc dân sự; * Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; * Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng Tòa án. | **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**  *(Đã ký và đóng dấu)*  **Đỗ Thị Thắm** |